
**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
0N	1.83	0.18	0.84	0.07	3Y	2.13	0.050
1W	2.09	0.09	0.92	0.05	5Y	2.30	0.033
2W	2.14	0.01	1.01	0.07	7Y	2.67	0.059
1M	2.25	0.04	1.11	0.08	10Y	3.11	0.027
2M	2.40	0.07	1.18	0.10	15Y	3.26	0.039
3M	2.49	0.09	1.30	0.12			
6M	2.70	0.07	1.47	0.19			
9M	2.77	0.03	1.53	0.06			
1Y	2.93	0.00	1.66	0.11			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
09-05-22	1	14	2.50	10,000	356.26	284.00	72.26	5,486.35
06-05-22	1	14	2.50	10,000	300.84	227.81	73.03	5,414.09
05-05-22	1	14	2.50	10,000	381.24	306.96	74.28	5,341.06

**Thị trường TPCP sơ cấp**

đơn vị: tỷ đồng

TCPPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	9-May-22	3	1500	1500	2.30%	
VBSP	9-May-22	5	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	9-May-22	10	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	9-May-22	15	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			3000	1500		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1269.62	323.39	96.50
%ngày	-4.49%	-5.84%	-5.28%
%31/12/2021	-15.26%	-31.8%	-14.4%
KLGD (tr.d.v)	673.76	88.62	46.8
GTGD (tỷ đ)	18768.25	1887.15	815.15
NĐINN mua (tỷ đ)	1818.12	23.28	1.61
NĐINN bán (tỷ đ)	1243.23	8.43	0.14

**Tin trong nước ngày 09/05**

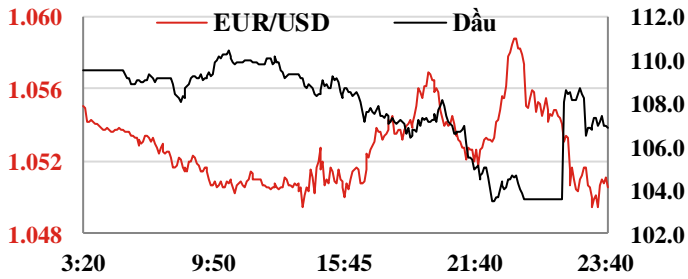
- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.135 VND/USD; tăng 05 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.050 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 22.952 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên 06/05. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 80 đồng ở chiều mua vào và 50 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.660 VND/USD và 23.730 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/05, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 – 0,18 đpt tất cả các ở kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: 0N 1,83%; 1W 2,09%; 2W 2,14% và 1M 2,25%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tiếp tục tăng 0,05 – 0,08 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: 0N 0,84%; 1W 0,92%; 2W 1,01%, 1M 1,11%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp cũng tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 2,13%; 5Y 2,30%; 7Y 2,67%; 10Y 3,11%; 15Y 3,26%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 356,26 tỷ đồng trúng thầu, trong khi có 284 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 72,26 tỷ đồng ra thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố tăng lên mức 5.486,35 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 09/05, NHCSXH huy động thành công 1.500/3.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 50%). Toàn bộ khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 3 năm, lãi suất 2,3%/năm. Các kỳ hạn còn lại gồm 5 năm, 10 năm và 15 năm đều thầu thất bại.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường mở đầu tuần mới bằng một phiên bán tháo mạnh, VN-Index bốc hơi gần 60 điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index sụt 59,64 điểm (-4,49%) còn 1.269,62 điểm; HNX-Index giảm mạnh 20,07 điểm (-5,84%) còn 323,39 điểm; UPCOM-Index giảm 5,38 điểm (-5,28%) xuống 96,50 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức thấp với tổng giá trị giao dịch đạt gần 21.500 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng gần 591 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Hải quan, cán cân thương mại cả nước tháng 4/2022 thặng dư 0,85 tỷ USD, lũy kế 4 tháng đầu năm thặng dư 2,53 tỷ.** Trong đó, xuất khẩu tháng 4 đạt 33,32 tỷ USD, giảm 4,0% so với tháng 3; lũy kế từ 01/01 đến 30/04 xuất khẩu đạt 122,48 tỷ USD, tăng 16,5% so với cùng kỳ 2021. Ở chiều ngược lại, nhập khẩu kỳ tháng 4 đạt 32,47 tỷ USD, giảm nhẹ 0,6% so với tháng trước đó; lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng 4 cả nước nhập khẩu 119,95 tỷ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ năm 2021. Như vậy, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 4 tháng đầu năm cả nước đạt 242,43 tỷ USD, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước.

## Tin quốc tế

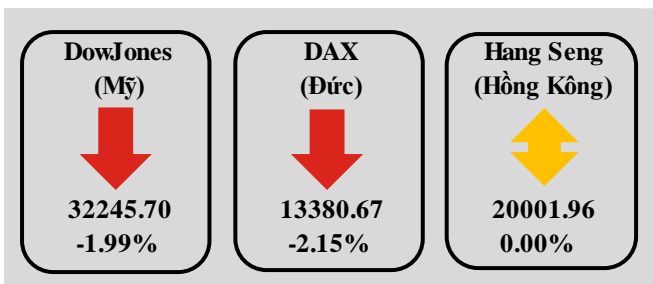
- Các nước G7 tăng sức ép kinh tế đối với Nga.** Trong cuộc họp diễn ra ngày 08/05, G7 ra tuyên bố chung trong đó cam kết giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn cung năng lượng từ Nga, đặc biệt là các mối quan hệ nhập khẩu dầu mỏ của nước này. Bên cạnh đó, G7 sẽ thực hiện các biện pháp hạn chế việc cung cấp các dịch vụ mà Nga đang phụ thuộc, đồng thời đưa ra những lệnh cấm vận nhằm vào giới tinh hoa Nga. Ngoài nhóm G7, liên minh Châu Âu EU cũng đang đưa ra mục tiêu cắt giảm 2/3 sự phụ thuộc khí đốt của Nga trong năm 2022. Các chuyên gia kinh tế lo ngại những bất ổn địa chính trị sẽ ngày một leo thang, ảnh hưởng tới trật tự kinh tế trên diện rộng, trong đó chính các nền kinh tế lớn sẽ chịu thiệt hại nặng nề nhất.
- Niềm tin đầu tư tại Eurozone tiếp tục suy giảm mạnh.** Hãng Sentix khảo sát cho biết chỉ số niềm tin đầu tư tại Eurozone ở mức -22,6 điểm trong tháng 5, giảm từ -18,0 điểm của tháng trước và xuống sâu hơn so với mức -21,7 điểm theo dự báo. Theo Sentix, cuộc chiến tại Ukraine cùng những đòn trừng phạt về kinh tế đang ảnh hưởng tới tất cả mọi đối tượng, không phân biệt đồng minh hay đối địch. Hãng này cho biết mức niềm tin tại Eurozone hiện đang thấp nhất kể từ tháng 06/2020 - thời điểm dịch Covid-19 tác động mạnh mẽ nhất tới kinh tế Eurozone, tín hiệu về một đợt suy thoái mới ngày càng trở nên rõ ràng.
- Lĩnh vực thương mại của Trung Quốc ghi nhận thông tin kém lạc quan.** Theo cơ quan Hải quan Trung Quốc, cán cân thương mại của nước này thặng dư 325 tỷ USD trong tháng 4, cao hơn mức thặng dư 301 tỷ của tháng trước đó và thấp hơn so với dự báo thặng dư 339 tỷ. Bên cạnh đó, dữ liệu cho thấy kim ngạch xuất khẩu của nước này chỉ tăng 3,9% y/y trong tháng vừa qua, thấp hơn rất nhiều so với mức tăng 14,7% đạt được ở tháng 3. Nguyên nhân chính do Trung Quốc thực hiện gắt gao chính sách zero Covid, khiến cho nguồn cung đứt gãy nghiêm trọng. Một điểm đáng chú ý nữa là lượng hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu từ Nga tăng đột biến 56,6% y/y lên 8,8 tỷ USD, trong khi chiều xuất khẩu giảm 25,9% xuống còn 3,8 tỷ.

## Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
09 - 05	6:30	*	Thu nhập bình quân Nhật Bản yy T3	1.2	0.9	1.2
09 - 05	Tentative	*	Cán cân thương mại Trung Quốc T4	325B	339B	301B
09 - 05	15:30	*	Niềm tin đầu tư Sentix Eurozone T5	-22.6	-21.7	-18.0
10 - 05	6:30	*	Chỉ tiêu hộ gia đình tại Nhật Bản yy T3		-3.2	1.1
10 - 05	16:00	*	Niềm tin kinh tế ZEW Đức T5		-43.0	-41.0



	9 May 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.70	0.04%	-0.04%	8.06%
USD/CNY	6.73	0.97%	1.84%	5.94%
USD/EUR	0.95	-0.04%	-0.48%	7.70%
USD/JPY	130.25	-0.24%	0.08%	13.18%
USD/KRW	1274.28	0.34%	0.53%	7.27%
USD/SGD	1.39	0.35%	0.35%	3.05%
USD/TWD	29.75	0.27%	0.76%	7.34%
USD/THB	34.57	0.70%	0.32%	4.03%
USD/VND Trung tâm	23135	0.02%	-0.02%	-0.04%
USD/VND LNH	22952	-0.02%	-0.05%	0.69%
USD/VND tự do	23660	0.38%	0.90%	0.90%
Vàng	1853.92	-1.54%	-0.47%	1.40%
Dầu	103.09	-6.09%	-1.98%	37.07%



## LIBOR

## SIBOR

Kỳ hạn	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.8250	0.0064		
1M	0.8444	0.0023	0.7888	0.0019
3M	1.3986	-0.0033	1.1125	0.0000
6M	1.9801	0.0156	0.8211	0.0000
1Y	2.6749	-0.0199		

Số liệu ngày SIBOR 06/05/2022

## Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,50%	1,0%	05/05/2022	14/06/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	09/06/2022
Anh	GBP	0,75%	1,0%	05/05/2022	16/06/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2022
Australia	AUD	0,25%	0,35%	03/05/2022	07/06/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## VN-INDEX

Daily .VNI

17/11/2021 - 26/5/2022 (HAN)



VN-Index lao dốc xuống mức 1269,62 điểm. Xu hướng hiện tại đang rất tiêu cực và xác suất khá cao là VN-Index sẽ chỉnh về vùng hỗ trợ 1.200-1.220 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.250 – 1.240

Ngưỡng kháng cự: 1.270 – 1.280

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)